TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **105/**2017/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 01 tháng12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 272/2017/TLST- DS, ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự tự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đ□ơng sự:

* Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Trần H**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: khu phố ML, TT. ML, huyện CT, tỉnh KG.

Địa chỉ tạm trú: ấp BL, xã MH, huyện CT, tỉnh KG.

* Bị đơn: Bà **Tô Kim N**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: ấp AB, xã MH, huyện CT, tỉnh KG.

2. Sự thỏa thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:

Nguyên đơn bà Huỳnh Trần H và bị đơn bà Tô Kim N thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Trần H và bà Tô Kim N cùng xác nhận hiện nay bà N còn nợ bà H số tiền vay gốc là 63.790.000đ (Sáu mươi ba triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng) các bên không yêu cầu tính lãi. Bà N đồng ý trả số tiền nợ trên cho bà H mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm ngàn đồng) cho đến khi dứt nợ.

- Việc trả nợ được thực hiện vào ngày 15(dương lịch) hàng tháng, trả liên tục. Thời gian trả nợ lần đầu được bắt đầu vào ngày 15/12/2017. Trong trường hợp bà N

vi phạm việc trả nợ cho bà H thì bà H có quyền yêu cầu thi hành toàn bộ số tiền nợ một lần.

- Hai bên thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, giá ngạch: Do hòa giải thành nên chỉ thu 50% tiền án phí, các đương sự thỏa thuận bà N chịu tiền án phí với số tiền {(63.790.000đ x 5%) x 50%} = 1.593.750 đồng (Một triệu năm trăm chín mươi ba ngàn bảy trăm năm chục đồng). Bà Huỳnh Trần H không phải chịu tiền án phí, hoàn trả cho lại cho bà H số tiền 1.594.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000764, ngày 13/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Q*uyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Châu Thành;
- Chi cục THA huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Tấn Đẩu